

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 điều 38, điểm đ khoản 1 điều 143 và điều 144, khoản 2 điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã 02 lần triệu tập ông Đoàn Việt Th đến Tòa án để làm việc. Cụ thể: Ngày 31/8/2020 Tòa án đã gửi giấy triệu tập (lần thứ nhất) triệu tập làm việc vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 07/9/2020, giấy triệu tập được giao về cho ông Đoàn Việt Th tại địa chỉ ghi trong đơn khởi kiện là A26/30 M ấp 1, Quốc lộ 50, xã BH, huyện B, Thành phố H; Ngày 07/12/2020 Tòa án gửi giấy triệu tập (lần thứ hai) triệu tập làm việc vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, giấy triệu tập được giao về cho ông Đoàn Việt Th tại địa chỉ như trên. Cả hai lần đều do Bưu cục Phong Phú, huyện B, Thành phố H phát giao.

Theo phiếu báo phát số hiệu EX 738354545VN có con dấu của Bưu cục thì đã phát giấy triệu tập ông Đoàn Việt Th ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận vào ngày 03/9/2020 và đã có người ký nhận.

Theo phiếu báo phát số hiệu EX 739886903VN có con dấu của Bưu cục thì đã phát giấy triệu tập ông Đoàn Việt Th ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận vào ngày 10/12/2020 và đã có người ký nhận.

Tuy nhiên các lần triệu tập trên ông Đoàn Việt Th không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Cũng với bằng hình thức tổng đạt này Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng, trong đó có Thông báo về việc cung cấp chứng cứ số 51/TB-TA ngày 07/7/2020 và ông Đoàn Việt Th đã phản hồi bằng văn bản gửi cho Tòa án qua đường bưu điện theo bưu phẩm chuyển phát số hiệu EE 706822145VN ngày 10/7/2020.

Căn cứ các phiếu báo phát của Bưu cục Phong Phú huyện B, Thành phố H thì ông Đoàn Việt Th đều nhận được giấy triệu tập trước đó một thời gian nhất định. Ông Th cũng không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc ông không có mặt tại Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập là do sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan và cũng không đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt.

Tại điểm đ khoản 1 Điều 143 luật Tố tụng hành chính quy định Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trong trường hợp sau đây: “Người khởi kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt trừ trường hợp họ

đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt hoặc trường hợp có sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan”.

Căn cứ quy định trên, người khởi kiện đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 143 luật Tố tụng hành chính năm 2015, Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 15/2020/TLST-HC ngày 19/5/2020 về việc *“khiếu kiện quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyết định giải quyết khiếu nại về đất đai”*, giữa:

Người khởi kiện: Ông Đoàn Việt Th, sinh năm: 1967

Địa chỉ: A 26/30 M ấp 1, quốc lộ 50, xã BH, huyện B, Thành phố H.

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;

Địa chỉ: Số 6A đường 21/8, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn P – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Th – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn H – Phó phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: 450 đường Thống Nhất, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Q - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Vũ D, sinh năm: 1967

Địa chỉ: 130/28 đường số 9, phường 9, quận G, Thành phố H. (Bà D ủy quyền cho ông Đoàn Việt Th theo giấy ủy quyền ngày 17/7/2020).

- Bà Trần Thị Nam M, sinh năm: 1962

- Ông Trần Minh T

Cùng địa chỉ: Khu phố 9, phường Ph, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Ông Đoàn Việt Th được quyền khởi kiện lại vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 144 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Về án phí: Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm do ông Đoàn Việt Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0018963 ngày 18/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận được sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THA tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV và THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Trang

